

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số 09/2022/HS-ST
Ngày 15 tháng 02 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tuấn Kiệt

2. Ông Trần Văn Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Kép.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngộ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đoàn Trung Ng** (Tên gọi khác: Bi Nài), giới tính: Nam, sinh năm 1999, tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Khóm 7, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Lê Hoàng Tr, sinh năm 1973 và bà Đoàn Thị Tuyết M, sinh năm 1975. Anh, chị, em: 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền sự: Không. Tiền án: 03 lần, cụ thể:

+ Ngày 19/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 16/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 06/8/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 06 tháng 15 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 16/4/2021 đến nay. (Có mặt).

* *Bị hại:* 1- Chị Nguyễn Lý H, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Ấp Tân Chánh C, xã Tân Long, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt).

2- Chị Nguyễn Thị Kiều D, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Số 05, Hẻm Cơ Giới, Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt).

3- Anh Lữ Hoàng Y, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Ấp 10, xã Phong Thạnh Đông, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Ấp Thị trấn A, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 09/4/2021 đến ngày 15/4/2021, trên địa bàn thành phố Bạc Liêu, bị cáo Lê Đoàn Trung Ng đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản của chị Nguyễn Thị Kiều D là một túi xách bên trong có 2.000.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Nokia 6.1, loại cảm ứng và một số giấy tờ tùy thân; cướp giật của Nguyễn Lý H một túi xách bên trong có số tiền 450.000 đồng, 23 chiếc vòng ximen bằng kim loại màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay nữ, 01 dây sặc dự phòng, 01 tai nghe có dây màu đen và giấy tờ tùy thân. Tài sản trên có tổng giá trị được xác định là 3.556.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 08/3/2021, tại ấp 12, xã Phong Thạnh Đông, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Ng lấy trộm 01 điện thoại di động của anh Lữ Hoàng Y có trị giá theo định giá là 4.221.000 đồng. Bị cáo Ng phạm tội trong khi bị cáo chưa được xóa án tích.

Tại Cáo trạng số 119/ CT-VKSTPBL ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Lê Đoàn Trung Ng về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo cho bị cáo; bị cáo phạm tội trong khi có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 02 lần. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Đoàn Trung Ng phạm tội “*Cướp giật tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Đoàn Trung Ng mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” và mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Lê Đoàn Trung Ng phải chịu hình phạt chung từ 04 năm tù đến 04 năm 09 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 220.000 đồng (*Hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái quần màu trắng xám, bên ống trái có chữ “M” màu xanh, trong chữ “M” có chữ “METRO”, dưới chữ M có chữ “PUNK” màu xanh; 01 (Một) cái áo ngắn tay cổ trái tim màu trắng xám; 01 (Một) đôi dép kẹp màu trắng, đế màu xanh; 01 (Một) khẩu trang bằng vải màu xanh; 01 (Một) cái nón kết màu xám đen, phía trước nón có chữ “BRIXTON MANUFACTURING CO”; 01 (Một) áo khoác dài tay, màu xanh, phía trước có chữ “ADIDAS”; 01 (Một) đôi dép kẹp màu xanh, quai dép màu đen, có chữ “ADIDAS”; 01 (Một) nón kết bằng vải màu đen trắng; 01 (Một) áo sơ mi dài tay, màu trắng, bầu áo có màu đỏ xanh; 01 (Một) quần sọt jean màu đen.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo Ng bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết. Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Ng bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hữu Tr số tiền 800.000 đồng theo yêu cầu của anh Tr là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đoàn Trung Ng thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của chị Nguyễn Thị Kiều D, chị Nguyễn Lý H, anh Lữ Hoàng Y và anh Nguyễn Hữu Tr: Trong quá trình điều tra các bị hại chị Nguyễn Thị Kiều D, chị Nguyễn Lý H, anh Lữ Hoàng Y và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu Tr đã khai rõ sự việc, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu cho rằng việc vắng mặt của chị D, chị H, anh Hoàng Y và anh Tr không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên đề nghị xét xử vắng mặt các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy chứng cứ trong hồ sơ trong vụ án đã đầy đủ, việc vắng mặt chị Nguyễn Thị Kiều D, chị Nguyễn Lý H, anh Lữ Hoàng Y và anh Nguyễn Hữu Tr không ảnh hưởng việc xét xử, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[3] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Lê Đoàn Trung Ng đều thừa nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 3 năm 2021 đến tháng 4 năm 2021, bị cáo Ng đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản trên địa bàn thị xã Giá Rai và thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, trong đó có cơ sở xác định cụ thể những vụ sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/3/2021, bị cáo Lê Đoàn Trung Ng điều khiển xe mô tô chở Duy Nhóc (không xác định được nhân thân) đi về hướng xã Phong Thạnh Đông, thị xã Giá Rai để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà kho bên cạnh cây xăng Gia Hạo thuộc ấp 12, xã Phong Thạnh Đông, thị xã Giá Rai thì nhìn 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31, màu đen của anh Lữ Hoàng Y đang để trên bàn; bị cáo Ng ngồi trên xe cảnh giới, còn đối tượng Duy Nhóc đi vào lấy rồi điều khiển xe về hướng phường Láng Tròn. Sau đó, đến tiệm điện thoại Trường Mobile, tại ấp thị trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu bán cho anh Nguyễn Hữu Tr được số tiền 800.000 đồng, cả hai chia nhau tiêu xài.

Hành vi của bị cáo Lê Đoàn Trung Ng nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 09/4/2021, bị cáo Lê Đoàn Trung Ng điều khiển xe mô tô chở đối tượng Hải Đen (không xác định được nhân thân) đi trên các tuyến đường thành phố Bạc Liêu tìm người điều khiển xe một mình có đeo túi xách để cướp giật tài sản. Khi đến đoạn đường Võ Văn Kiệt, thuộc Khóm 1, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, thấy chị Nguyễn Thị Kiều D đang điều khiển xe mô tô trên vai có đeo túi xách đi cùng chiều phía trước, bị cáo Ng điều khiển xe áp sát phía bên trái, đưa tay phải giật lấy túi xách rồi tăng ga bỏ chạy về cầu Cái Dầy, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, bên trong túi xách có 2.000.000 đồng, một điện thoại di động

hiệu Nokia 6.1, loại cảm ứng và một số giấy tờ tùy thân, bị cáo Ng ném bỏ túi xách và giấy tờ tùy thân. Sau đó, cả hai đến khu vực cầu số 4, đường Hòa Bình, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, bị cáo Ng lấy 500.000 đồng mua ma túy sử dụng, cho Hải Đen 200.000 đồng, tiêu xài hết, còn điện thoại di động thì cho bạn tên Cẩm (không xác định được nhân thân) nên không thu hồi được.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 07 giờ ngày 15/4/2021, bị cáo Lê Đoàn Trung Ng điều khiển xe mô tô từ thị xã Giá Rai đến thành phố Bạc Liêu tìm người đi đường có tài sản sở hữu để cướp giật tài sản. Khi đến đường số 8, Khu dân cư Trảng An, Khóm 1, Phường 7, thành phố Bạc Liêu thấy chị Nguyễn Lý H đang đậu xe cặp lề đường, trên бага xe có để cái túi xách màu đỏ, nên quay đầu xe lại chạy vòng qua dãy phân cách rồi điều khiển xe chạy đến áp sát phía bên trái, đưa tay phải giật lấy túi xách rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy về phòng trọ tại Khóm 2, Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, tại đây bị cáo Ng mở túi xách có số tiền 450.000 đồng, 23 chiếc vòng ximên bằng kim loại màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay nữ, 01 dây sặc dự phòng, 01 tai nghe có dây màu đen và giấy tờ tùy thân của chị Nguyễn Lý H.

Hành vi của bị cáo Lê Đoàn Trung Ng trong 02 vụ trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người có liên quan, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản xác định địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, Kết luận định giá và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử, có cơ sở xác định bị cáo Lê Đoàn Trung Ng không có nghề nghiệp, bản thân lại nghiện ma túy, nhằm để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và sử dụng ma túy, bị cáo Ng cùng đồng bọn thực hiện hành vi lấy của anh Lữ Hoàng Y 01 điện thoại di động đúng như sự khai nhận của bị cáo và bị hại, tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 05/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Giá Rai, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31, màu đen, có giá là 4.221.000 đồng.

Không những thế, bị cáo Ng còn sử dụng xe mô tô cùng đồng bọn thực hiện hành vi cướp giật tài sản của chị Nguyễn Thị Kiều D 01 túi xách bên trong có 2.000.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Nokia 6.1, loại cảm ứng và một số giấy tờ tùy thân, Nguyên ném bỏ túi xách và giấy tờ tùy thân. Tại Bản kết luận định giá số 50/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6.1, màu xanh, loại cảm ứng, dung lượng 64GB, có giá là 998.000 đồng. Các tài sản khác không thu hồi được, không rõ nguồn gốc nên Hội đồng không định giá

được. Như vậy, tổng giá trị tài sản của chị Nguyễn Thị Kiều D bị bị cáo Ng chiếm đoạt có giá trị là 2.998.000 đồng.

Bị cáo Ng đã sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi cướp giật tài sản của chị Nguyễn Lý H 01 túi xách màu đỏ bên trong có số tiền 450.000 đồng, 23 chiếc vòng ximen bằng kim loại màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay nữ, 01 dây sạc dự phòng, 01 tai nghe có dây màu đen và giấy tờ tùy thân. Tại Bản kết luận định giá số 41/KL-HĐĐGTS ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, kết luận: 01 túi xách bằng da màu đỏ, bên trên có chữ “LOVE LOVE”, có giá là 84.000 đồng; 01 dây sạc pin dự phòng điện thoại di động, dài khoảng 20cm, màu trắng có giá là 24.000 đồng; các tài sản còn lại không định giá được. Như vậy, tổng giá trị tài sản của chị Nguyễn Lý H bị chiếm đoạt là 558.000 đồng.

Hành vi cướp giật tài sản của bị cáo Ng sử dụng phương tiện là xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội, nên hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 với tình tiết định khung là “dùng thủ đoạn nguy hiểm” là phù hợp.

Như nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Đoàn Trung Ng nêu trên đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Đoàn Trung Ng là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] *Xét tính chất, hành vi phạm tội:* Bị cáo Lê Đoàn Trung Ng là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo Ng thực hiện hành vi phạm tội trong khi bị cáo có 03 tiền án chưa được xoá án tích, 03 tiền án trên tuy chưa xác định bị cáo tái phạm nhưng hành vi phạm tội trong những lần này của bị cáo được xác định là tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo Ng đã 02 lần cướp giật tài sản được xác định trên nên bị cáo phải bị áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Trong các lần thực hiện phạm tội như trên bị cáo Ng khai nhận có đồng phạm cùng thực hiện hành vi phạm tội cùng bị cáo, nhưng quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lý lịch của đồng phạm, nên chưa thể xác định rõ hành vi từng đồng phạm trong vụ án. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo Ng khai nhận là phù hợp với các lời khai nhận của các bị hại trong vụ án; bị cáo thực hiện hành vi cố ý nhằm xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của các bị hại, ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội, tạo tâm lý bất ổn của người dân trong quản lý tài sản, gây bức xúc trong nhân dân, hành

vi sử dụng xe mô tô cướp giật tài sản của các bị hại khi đang điều khiển xe có thể gây ảnh hưởng lớn đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo Ng còn khai nhận nhiều vụ cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã có văn bản chuyển thông tin tội phạm đến Công an huyện Vĩnh Lợi, huyện Hòa Bình, thị xã Giá Rai và Công an Phường 8 thành phố Bạc Liêu nhưng chưa xác định được bị hại trong các vụ mà bị cáo Ng khai báo, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đồng thời, bị cáo khai nhận có đối tượng Duy Nhóc tham gia trộm cắp tài sản và Hải Đen tham gia vụ cướp giật tài sản của chị Nguyễn Thị Kiều D và người tên Cẩm mà bị cáo Ng đã cho 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6.1, loại cảm ứng, nhưng chưa xác định được nhân thân của các đối tượng này, Cơ quan Cảnh sát điều tra cần tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý các vấn đề trên theo quy định pháp luật.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về vật chứng trong vụ án*:

Sau khi bị cướp giật tài sản, chị Nguyễn Lý H đến Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu trình báo. Đến khoảng 10 giờ ngày 15/4/2021, bị cáo Lê Đoàn Trung Ng bị bắt giữ cùng tang vật gồm số tiền 70.000 đồng; 23 chiếc vòng ximen bằng kim loại màu vàng; 01 túi xách màu đỏ, bên trên có chữ “LOVE LOVE”; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 83EA-015.84 và 02 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mô tô mang tên Nguyễn Lý H; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, bên áo có màu đỏ xanh và 01 quần sọt jean màu đen. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo Ng: 01 cái bóp da màu vàng bên trên có chữ “I can and I will”; các giấy tùy thân mang tên Trần Kim Thùy; 01 cây kềm cắt móng tay bằng kim loại; 01 kính mắt; 01 hộp đựng mắt kính màu đen; 02 cây viết bi hiệu Thiên Long màu xanh; 01 cây viết bi hiệu Thiên Long màu đỏ, 01 cây viết bi, vỏ màu trắng và 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lữ Hoàng Y 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31 màu đen; trả lại cho chị Nguyễn Lý H 23 chiếc vòng Ximen bằng kim loại màu vàng; 01 túi xách màu đỏ, bên trên có chữ “LOVE LOVE”; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 83EA-015.84 và 02 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mô tô tên Nguyễn Lý H là phù hợp, đúng quy định pháp luật

Đối với 01 cái bóp da màu vàng bên trên có chữ “I can and I will”; các giấy tùy thân mang tên Trần Kim Thùy; 01 cây kèm cắt móng tay bằng kim loại; 01 kính mắt; 01 hộp đựng mắt kính màu đen; 02 cây viết bi hiệu Thiên Long màu xanh; 01 cây viết bi hiệu Thiên Long màu đỏ, 01 cây viết bi, vỏ màu trắng và 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng không liên quan đến vụ án này, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Kim Thùy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6.1 bị cáo Ng đã cho người tên Cẩm, không thu hồi được, không có cơ sở xử lý trong vụ án.

Đối với 01 cái quần màu trắng xám; 01 cái áo ngắn tay cổ trái tim màu trắng xám; 01 đôi dép kẹp màu trắng, đế màu xanh; 01 khẩu trang bằng vải màu xanh; 01 cái nón kết màu xám đen; 01 áo khoác dài tay, màu xanh; 01 đôi dép kẹp màu xanh, quai dép màu đen; 01 nón kết bằng vải màu đen trắng; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, bầu áo có màu đỏ xanh; 01 quần sọt jean màu đen là những trang phục bị cáo Ng mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại, xét thấy những tài sản này không có giá trị nên cần tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 220.000 đồng thu giữ khi mời bị cáo Ng làm việc, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại không yêu cầu bị cáo Ng bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hữu Tr yêu cầu bị cáo Ng bồi thường số tiền 800.000 đồng mà bị cáo Ng đã cầm điện thoại di động hiệu Oppo A31 màu đen đã lấy trộm cho anh Tr, nên cần buộc bị cáo bồi thường cho anh Tr số tiền 800.000 đồng là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Đoàn Trung Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đoàn Trung Ng (Tên gọi khác: Bi Nài) phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Đoàn Trung Ng 03 (Ba) năm 09 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” và 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Lê Đoàn Trung Ng phải chịu hình phạt chung là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Lê Đoàn Trung Ng bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Tr số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 220.000 đồng (*Hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái quần màu trắng xám, bên ống trái có chữ “M” màu xanh, trong chữ “M” có chữ “METRO”, dưới chữ M có chữ “PUNK” màu xanh; 01 (Một) cái áo ngắn tay cổ trái tim màu trắng xám; 01 (Một) đôi dép kẹp màu trắng, đế màu xanh; 01 (Một) khẩu trang bằng vải màu xanh; 01 (Một) cái nón kết màu xám đen, phía trước nón có chữ “BRIXTON MANUFACTURING CO”; 01 (Một) áo khoác dài tay, màu xanh, phía trước có chữ “ADIDAS”; 01 (Một) đôi dép kẹp màu xanh, quai dép màu đen, có chữ “ADIDAS”; 01 (Một) nón kết bằng vải màu đen trắng; 01 (Một) áo sơ mi dài tay, màu trắng, bầu áo có màu đỏ xanh; 01 (Một) quần sọt jean màu đen.

(*Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền cùng ngày 25/11/2021*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Đoàn Trung Ng phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Lê Đoàn Trung Ng phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- CQ Điều tra thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo; Bị hại; Người CQLNVLQ;
- Lưu.

Võ Phương Bình